

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 00, ngày 25 tháng 04 năm 2014, tại Trụ sở Công ty, số 136/1 đường Trần Phú, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

PHẦN I: DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI

A. PHẦN NGHI THỨC

1. Khai mạc Đại hội

Ông Nguyễn Xuân Nguyên, Phó tổng giám đốc kiêm Ủy viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban tổ chức Đại hội khai mạc đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội, Thư ký Đại hội, Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu.

1.1- Thành phần tham dự đại hội

* Đại biểu khách mời tham dự đại hội:

- Ông Ngô Anh Tảo, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.
- Ông Nguyễn Trung Tiến, Ủy viên BCH Công đoàn Đường sắt Việt Nam.

* Đại diện đơn vị kiểm toán:

Ông Chu Thế Bình, Kiểm toán viên Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam.

* Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3:

- Ông Phạm Văn Thúy, Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc; Thành viên Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban tổng giám đốc; Kế toán trưởng; Đại diện Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Trưởng phòng, Giám đốc đơn vị thành viên.

- Các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 theo danh sách cổ đông ngày 13/4/2014 là 253 cổ đông (trong đó: 251 cổ đông cá nhân; 02 cổ đông là tổ chức: Công ty CP ĐT&XD công trình 3 và Tổng Công ty đường sắt Việt Nam). Tổng số cổ phần là 5.560.998 cổ phần; trong đó:

+ 03 cổ đông là người đại diện vốn của Đường sắt Việt Nam tại công ty với số cổ phần là 2.410.835 cổ phần;

(1)- Ông Phạm Văn Thúy, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 đại diện 40% số cổ phần của Đường sắt Việt Nam tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3, số cổ phần là 964.333 cổ phần;

(2)- Ông Lê Văn Nhung, Giám đốc Công ty cổ phần công trình Thành Phát đại diện 30% của Đường sắt Việt Nam tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3, số cổ phần là 723.251 cổ phần;

(3)- Ông Đào Quốc Cường, Phó trưởng phân ban cơ sở hạ tầng đường sắt khu vực 3, đại diện 30% của Đường sắt Việt Nam tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3, số cổ phần là 723.251 cổ phần;

+ 252 cổ đông khác số cổ phần là 3.150.163 cổ phần.

- Số cổ đông và đại diện uỷ quyền có mặt tham dự đại hội 61 cổ đông, số cổ phần sở hữu 5.031.475 cổ phần, chiếm 90,47 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

1.2- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội

Ông Phạm Văn Thuý, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 (theo quy định của Điều lệ Công ty)

1.3- Giới thiệu Ban thẩm tra tư cách cổ đông

(1)- Ông Nguyễn Xuân Nguyên, Phó Tổng giám đốc kiêm Uỷ viên Hội đồng quản trị - Trưởng ban.

(2)- Bà Nguyễn Kim Chinh, Kế toán trưởng kiêm Uỷ viên Hội đồng quản trị - Thành viên.

(3)- Ông Trần Anh Thuận, Trưởng phòng Kế hoạch - Đầu tư kiêm Trưởng ban kiểm soát - Thành viên.

Đại hội biểu quyết nhất trí 100%.

1.4- Giới thiệu Thư ký đại hội

Ông Vũ Văn Cường, Phó giám đốc xí nghiệp tư vấn thiết kế và kiểm định công trình, cổ đông của Công ty.

Đại hội biểu quyết nhất trí 100%.

1.5- Giới thiệu Ban kiểm phiếu:

(1)- Ông Đặng Xuân Trường, Giám đốc XN305; là cổ đông của Công ty, Uỷ viên BKS của Công ty - Trưởng ban.

(2)- Ông Đoàn Văn Nghị, Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán, là cổ đông của Công ty - Thành viên.

(3)- Ông Lê Thái Bình, Phó trưởng phòng Kế hoạch - Đầu tư; là cổ đông của Công ty - Thành viên.

Đại hội biểu quyết nhất trí 100%.

B. PHẦN NỘI DUNG

I. Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông: Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự đại hội: Theo biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, tổng số cổ đông tham dự đại hội là 61 cổ đông, sở hữu 5.031.475 cổ phần, chiếm 90,47 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp 2005, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đủ điều kiện tổ chức Đại hội theo quy định của Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp 2005.

Đại hội biểu quyết nhất trí 100%.

II. Trưởng ban tổ chức đại hội: Thông qua chương trình nội dung đại hội như sau:

- Khai mạc đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu khách mời, thành phần tham dự đại hội,
- Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký, Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu,
- Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông,
- Thông qua chương trình đại hội,
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013; Phương án hoạt động kinh doanh năm 2014 của Hội đồng quản trị,
- Báo cáo kết quả thẩm định tình hình kinh doanh và tài chính năm 2013 của Ban kiểm soát,
- Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán; Kế hoạch tài chính năm 2014,
- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 và mức trả thù lao năm 2014,
- Phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức năm 2013; Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2014,
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014,
- Phương án góp vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác,
- Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014,
- Bổ sung ngành nghề kinh doanh,
- Phát biểu của đại diện lãnh đạo Đường sắt Việt Nam,
- Thảo luận của cổ đông,
- Bỏ phiếu biểu quyết các nội dung thông qua đại hội,
- Công bố kết quả bỏ phiếu biểu quyết các nội dung thông qua đại hội,
- Thông qua Nghị quyết đại hội,
- Tổng kết và bế mạc Đại hội.

Đại hội biểu quyết bằng cách giơ tay, nhất trí 100%.

III. Chủ tọa trình Đại hội các báo cáo và tờ trình như sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013; Phương án hoạt động kinh doanh năm 2014 của Hội đồng quản trị,
2. Báo cáo kết quả thẩm định tình hình kinh doanh và tài chính năm 2013 của Ban kiểm soát,

3. Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán; Kế hoạch tài chính năm 2014,
4. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 và mức trả thù lao năm 2014,
5. Phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức năm 2013; Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2014,
6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014,
7. Phương án góp vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác,
8. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014,
9. Bổ sung ngành nghề kinh doanh,

IV. Phát biểu của đại diện Lãnh đạo Đường sắt Việt Nam

Ông Ngô Anh Tảo, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, thay mặt lãnh đạo Đường sắt Việt Nam, biểu dương thành tích của Công ty đã đạt được trong năm 2013 và có một số ý kiến sau:

Đường sắt Việt Nam với tư cách là cổ đông sáng lập, là cổ đông lớn và là đối tác của Công ty. Để tham dự và biểu quyết tại đại hội, có 03 đại diện của ĐSVN thực hiện quyền biểu quyết, căn cứ vào chỉ đạo của Hội đồng thành viên ĐSVN để thảo luận và biểu quyết tại đại hội.

Năm 2013 là một năm có nhiều khó khăn, Nhà Nước vẫn thắt chặt chi tiêu công, rất nhiều các dự án phải bán cho chủ đầu tư khác hoặc phải dừng lại cho đến năm 2015. Chúng ta phải vay vốn ngân hàng để thực hiện một số gói thầu dở dang và phải trả lãi suất ngân hàng. Chúng ta chỉ có được một vài công trình khẩn cấp của Chính phủ nên gặp rất nhiều khó khăn nhưng Lãnh đạo Công ty đã có những năng động tìm kiếm nguồn việc từ bên ngoài để giải quyết việc làm và giữ vững tăng trưởng. Các chỉ tiêu đều có tăng trưởng, thu nhập bình quân của người lao động đạt ở mức cao, đứng thứ hai trong ngành. Công ty đã chăm lo rất tốt đời sống của người lao động, chứng tỏ rằng Công ty đã phối kết hợp rất tốt giữa Lãnh đạo chính quyền và Công đoàn, Chúng tôi đánh giá rất cao Công ty. ĐSVN có 3 Công ty xây dựng cơ bản (Công ty CPĐT&XD công trình 3; Công ty CP Tổng công ty công trình đường sắt và Công ty CP công trình 6) luôn luôn sát cánh với ĐSVN, mặc trong những hoàn cảnh khó khăn, thiếu vốn phải đi vay, những lúc cấp bách mà các đồng chí vẫn chung lưng đấu cật hoàn thành tốt nhiệm vụ. ĐSVN không bao giờ thoát vốn ở 3 công ty này.

Năm 2014 ĐSVN đang cân đối vốn cho các cầu yếu, nếu thu xếp được thì sẽ tiếp tục mở thầu cho các gói thầu này. Chính phủ đã đồng ý đầu tư cho 02 dự án: Nâng cấp 10 ga và Gia cố cầu Long Biên và chỉ có Công ty các đồng chí và Công ty CP Tổng công ty công trình đường sắt có khả năng thực hiện các dự án này. Để thân thiện với Hành khách đi tàu ĐSVN đầu tư làm ke ga nâng cao độ ngang bằng cửa toa xe ở ga Hà Nội và ga Sài Gòn, các đồng chí nắm bắt thông tin để tham gia dự án. Chúng ta vẫn đang thực hiện các dự án vốn ODA các gói thầu CP1; CP2 và CP3 và các dự án trên tuyến Yên Viên – Lào Cai. Trong thời gian tới các đồng chí có ý định thi công vô hầm, hầm đục sẵn thì phải xúc tiến ngay.

Các chỉ tiêu biểu quyết thì đề nghị theo ý kiến của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

Ông Phạm Văn Thuý, Chủ tọa Đại hội thay mặt Hội đồng quản trị và cổ đông cảm ơn Lãnh đạo Đường sắt Việt Nam đã quan tâm, giúp đỡ Công ty. Chúng tôi tâm nguyện sẽ xây dựng Công ty thành nhà thầu lớn có đủ khả năng thực hiện các dự án lớn kể cả dự án đường sắt trên cao và đường sắt ngầm nội đô và đây là khát vọng của Công ty chúng tôi.

V. Chủ tọa đại hội thông qua các nội dung trình Đại hội để cổ đông bỏ phiếu biểu quyết như sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013; Phương án hoạt động kinh doanh năm 2014 của Hội đồng quản trị, với nội dung sửa đổi như sau:

Điều chỉnh kế hoạch cổ tức năm 2014 từ 15% lên 17%/ năm/vốn góp.

2. Báo cáo thẩm định kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2013 của Ban kiểm soát,

3. Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán; Kế hoạch tài chính năm 2014,

4. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 và mức trả thù lao năm 2014,

5. Phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức năm 2013; Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2014, với nội dung sửa đổi như sau:

Điều chỉnh tỷ lệ trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành công ty là 2% và Điều chỉnh kế hoạch cổ tức năm 2014 là 17%/ năm/vốn góp.

6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014,

7. Phương án góp vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác,

8. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014,

Theo ý kiến của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam Đề nghị chưa phát hành cổ phiếu riêng lẻ vì vậy Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014 được chia ra làm 2 phần để các cổ đông biểu quyết tại đại hội: Phần I - Hình thức phát hành Chia cổ tức năm 2013 bằng cổ phiếu; Phần II - Hình thức phát hành Chào bán cổ phiếu riêng lẻ loại cổ phiếu phổ thông.

9. Bổ sung ngành nghề kinh doanh,

VI. Chủ tọa đại hội điều hành thảo luận đóng góp ý kiến các báo cáo, tờ trình thông qua đại hội

Các cổ đông thống nhất toàn bộ nội dung các báo cáo, tờ trình, chủ tọa trình đại hội, không có cổ đông nào phát biểu thêm ý kiến.

VII. Ban kiểm phiếu điều hành bỏ phiếu biểu quyết các nội dung thông qua Đại hội;

- Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông viết phiếu biểu quyết các nội dung trình đại hội.

- Phát phiếu biểu quyết các nội dung thông qua đại hội.
- Cổ đông bỏ phiếu.
- Ban kiểm phiếu thu phiếu và kiểm phiếu.

VIII. Đại hội nghỉ giải lao.

IX. Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu:

Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả bỏ phiếu biểu quyết các nội dung trình Đại hội như sau:

Kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội:

TT	Các nội dung trình đại hội	Kết quả kiểm phiếu biểu quyết					
		Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến	
		Số cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013; Phương án hoạt động kinh doanh năm 2014 của Hội đồng quản trị	5.031.475	100				
2	Báo cáo thẩm định kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2013 của Ban kiểm soát	5.027.413	99,2			4.062	0,8
3	Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán; Kế hoạch tài chính năm 2014	5.031.475	100				
4	Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 và mức trả thù lao năm 2014	5.000.196	99,38			31.279	0,62
5	Phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức năm 2013; Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2014	5.012.424	99,62			19.051	0,38
6	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014	5.012.424	99,62			19.051	0,38

7	Phương án góp vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác	4.965.058	98,68	25.025	0,5	41.392	0,82
8	Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014						
8.1	Chia cổ tức năm 2013 bằng cổ phiếu	4.992.500	99,23	19.924	0,4	19.051	0,38
8.2	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ, loại cổ phiếu phổ thông	2.228.416	44,29	2.440.835	47,92	392.224	7,80
9	Bổ sung ngành nghề kinh doanh	5.008.362	99,54			23.113	0,46

PHẦN II: CÁC NỘI DUNG THÔNG QUA ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 và Phương án hoạt động kinh doanh năm 2014, tỷ lệ biểu quyết tán thành 100% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội, các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1.1- Kết quả kinh doanh sản xuất năm 2013:

- Tổng giá trị sản lượng thực hiện: 555 tỷ 200 triệu đồng.

Trong đó : + Giá trị xây lắp : 554 tỷ 750 triệu đồng.

(Trong ngành 310,179 tỷ đồng; ngoài ngành 244,571 tỷ đồng)

+ Giá trị SX khác : 450 triệu đồng.

- Doanh thu : 467 tỷ đồng.

- Giải ngân thu hồi vốn : 411, 472 tỷ đồng

- Thuế TN doanh nghiệp : 4,849 tỷ đồng

- Tổng lợi nhuận trước thuế : 18,445 tỷ đồng.

- Tổng lợi nhuận sau thuế : 13,596 tỷ đồng.

- Tỷ lệ trả cổ tức : 17%/năm /vốn góp.

- Nộp ngân sách năm 2013 : 12,767 tỷ đồng.

- Đầu tư tài sản cố định : 2,1 tỷ đồng.

- Thu nhập bình quân : 9.542.000 đồng/ người/ tháng.

1.2- Phương án sản xuất kinh doanh năm 2014:

- Tổng giá trị sản lượng : 601 tỷ đồng.

Trong đó : + Giá trị xây lắp : 600,5 tỷ đồng.

+ Giá trị SX khác : 0,5 tỷ đồng.

- Khối lượng chủ yếu:

+ Công trình chuyển tiếp năm 2013 : 337 tỷ đồng;

*Trong đó: + Trong ngành : 129 tỷ đồng;

- + Ngoài ngành : 208 tỷ đồng.
- + Công trình đang và chuẩn bị đấu thầu thi công năm 2014: 258 tỷ đồng;
- *Trong đó: + Trong ngành : 98 tỷ đồng;
- + Ngoài ngành : 160 tỷ đồng.
- + Đầu tư xây lắp và sản xuất khác : 6 tỷ đồng.
- Doanh thu : 630 tỷ đồng
- Giải ngân thu hồi vốn : ≥ 400 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 20 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế : 15,6 tỷ đồng
- Cổ tức : $\geq 17\%/năm$ /vốn góp
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 4,4 tỷ đồng.
- Kế hoạch đầu tư năm 2014:
 - + Tổng mức đầu tư : 20,55 tỷ đồng.
 - *Trong đó:
 - Chuẩn bị đầu tư : 0,5 tỷ đồng;
 - Thực hiện đầu tư: 18,5 tỷ đồng;

Bao gồm những nội dung sau:

STT	DANH MỤC ĐẦU TƯ	SỐ LƯỢNG	GIÁ TRỊ
1	Mua máy chèn đường sắt	04 bộ	12,7 tỷ đồng
2	Mua máy cắt ray	02 máy	
3	Mua máy khoan ray	01 máy	
4	Dây chuyền sản xuất tà vẹt bê tông lắp đặt tại Bình Thuận	01 bộ	
5	Xây dựng nhà xưởng cơ khí Bình Thuận		5,8 tỷ đồng
6	Xây nhà lán trại tạm tại ga Gò Vấp		
7	Xây nhà tập thể tại ga An Bình		
8	Cải tạo phòng họp Công ty		

- Đầu tư vào doanh nghiệp khác: 2 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân của người lao động tăng 7-10% so với thực hiện năm 2013.

2. Báo cáo kết quả thẩm định tình hình kinh doanh và tài chính năm 2013 đã được kiểm toán, tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,2% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội, gồm những nội dung sau:

2.1 Kết quả thẩm định hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013:

STT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng	Báo cáo tài chính hợp nhất
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	474.210.912.000	539.464.071.000
2	Tổng chi phí sản xuất kinh doanh	450.916.679.622	515.595.607.000
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	18.445.164.000	23.868.465.000
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.849.068.378	6.606.088.000
5	Lợi nhuận sau thuế	13.596.095.000	17.262.376.000
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.445	2.678
7	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	17%	
8	Tổng lợi nhuận được phân phối	14.404.939.000	14.929.196.000

2.2 Phương án phân chia cổ tức:

Nội dung	Số tiền (đồng)
+ Phân chia cổ tức năm 2013	9.453.338.500
- Mức cổ tức 17%/ năm/vốn góp	
- Hình thức chi trả: 0,7% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu	

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán; Kế hoạch tài chính năm 2014, tỷ lệ biểu quyết tán thành 100% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội, gồm những nội dung sau:

3.1- Một số chỉ tiêu cơ bản về tài chính năm 2013 như sau:

A. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN				
STT	Nội dung	MS	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	100	287.969.283.868	264.858.859.080
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	28.792.918.475	19.712.083.193
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	1.300.000.000	1.300.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	151.168.987.045	147.112.801.661
4	Hàng tồn kho	140	82.430.396.194	76.301.005.287
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	24.276.982.154	20.432.968.939
II	Tài sản dài hạn	200	59.606.122.378	65.945.327.100
1	Các khoản phải thu dài hạn	210		
2	Tài sản cố định	220	28.759.163.522	37.414.506.078
	- Tài sản cố định hữu hình	221	28.195.527.159	37.369.829.506
	- Tài sản cố định vô hình	227		

	- Tài sản cố định thuê tài chính	224		
	- Chi phí XD cơ bản dở dang	230	563.636.363	44.676.572
3	Bất động sản đầu tư	240		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	26.830.000.000	23.130.000.000
5	Tài sản dài hạn khác	260	4.016.958.856	5.400.821.022
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	347.575.406.246	330.804.186.180
IV	Nợ phải trả	300	248.163.348.581	234.212.332.790
1	Nợ ngắn hạn	310	243.649.658.283	227.112.575.992
2	Nợ dài hạn	330	4.513.690.298	7.099.756.798
V	Vốn chủ sở hữu	400	99.412.057.665	96.591.853.390
1	Vốn chủ sở hữu	410	99.412.057.665	96.591.853.390
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	55.609.980.000	55.609.980.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	412	1.694.645.000	1.694.645.000
	- Vốn khác của chủ sở hữu	413	1.622.907.459	1.622.907.459
	- Cổ phiếu quỹ	414	(930.000)	(930.000)
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		
	- Các quỹ	417+ 418	26.080.515.914	23.634.563.652
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	14.404.939.292	14.030.687.279
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
	- Nguồn kinh phí	431		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	347.575.406.246	330.804.186.180

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	467.351.508.577	361.105.118.226
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	467.351.508.577	361.105.118.226
4	Giá vốn bán hàng	425.843.226.702	330.342.580.052
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	41.508.281.875	30.762.538.174
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.742.988.824	2.373.621.937
7	Chi phí tài chính	12.332.460.174	11.064.816.131
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.323.189.293	11.126.144.003
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	16.595.621.232	10.945.199.977
11	Thu nhập khác	4.116.414.419	14.148.269.295

12	Chi phí khác	2.266.871.498	8.342.599.110
13	Lợi nhuận khác	1.849.542.921	5.805.670.185
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	18.445.164.153	16.750.870.162
15	Thuê thu nhập doanh nghiệp	4.849.068.378	3.527.336.160
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	13.596.095.775	13.223.534.002
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.445	2.378
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	17%	17%

B. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN				
STT	Nội dung	MS	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	100	419.934.557.991	346.526.736.818
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	55.489.724.847	40.497.400.061
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	1.300.000.000	1.300.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	133.914.424.955	108.665.599.592
4	Hàng tồn kho	140	192.422.265.506	151.121.969.014
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	36.808.142.683	44.941.768.151
II	Tài sản dài hạn	200	80.790.818.016	90.195.539.538
1	Các khoản phải thu dài hạn	210		
2	Tài sản cố định	220	50.352.679.968	60.043.573.498
	- Tài sản cố định hữu hình	221	48.125.307.625	53.467.027.894
	- Tài sản cố định vô hình	227		
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224	1.337.952.655	3.726.461.898
	- Chi phí XD cơ bản dở dang	230	889.419.688	2.850.083.706
3	Bất động sản đầu tư	240		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	2.500.000.000	
5	Tài sản dài hạn khác	260	27.938.138.048	30.151.966.040
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	500.725.376.007	436.722.276.356
IV	Nợ phải trả	300	385.778.493.643	326.175.760.228
1	Nợ ngắn hạn	310	379.710.136.670	316.848.471.095
2	Nợ dài hạn	330	6.068.356.973	9.327.289.133
V	Vốn chủ sở hữu	400	101.170.621.459	96.560.673.823
1	Vốn chủ sở hữu	410	101.170.621.459	96.560.673.823
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	55.609.980.000	55.609.980.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	412	1.694.645.000	1.694.645.000
	- Vốn khác của chủ sở hữu	413	1.622.907.459	1.622.907.459
	- Cổ phiếu quỹ	414	(930.000)	(930.000)
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		

	- Các quỹ	417+ 418	27.314.822.335	24.481.724.031
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	14.929.196.665	13.152.347.333
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
	- Nguồn kinh phí	431		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		
VI	Lợi ích của cổ đông thiểu số	439	13.776.260.905	13.985.842.305
VII	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	500.725.376.007	436.722.276.356
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH				
STT	Chỉ tiêu		Năm 2013	Năm 2012
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		533.355.924.544	334.487.333.350
2	Các khoản giảm trừ doanh thu			
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		533.355.924.544	334.487.333.350
4	Giá vốn bán hàng		476.273.843.654	294.511.938.463
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		57.082.080.890	39.975.394.887
6	Doanh thu hoạt động tài chính		477.770.515	774.779.022
7	Chi phí tài chính		16.115.152.247	13.436.653.583
8	Chi phí bán hàng			
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp		20.762.776.470	15.934.260.137
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		20.681.922.688	11.379.260.189
11	Thu nhập khác		5.630.376.561	21.709.925.760
12	Chi phí khác		2.443.834.409	13.329.301.009
13	Lợi nhuận khác		3.186.542.152	8.380.624.751
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		23.868.464.840	19.759.884.940
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp		6.606.088.468	4.399.639.758
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			(445.398.775)
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		17.262.376.372	15.805.643.957
18	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số		2.371.904.570	1.850.582.021
19	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Cty mẹ		14.890.471.802	13.955.061.936
20	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		2.678	2.509

3.2- Kế hoạch tài chính và cổ tức năm 2014

* Kế hoạch chung tổng thể:

- Tăng vốn điều lệ lên 66 tỷ đồng
- Tổng doanh thu : ≥ 630 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : ≥ 20 tỷ đồng
- Mức cổ tức : $\geq 17\%/năm/vốn$ góp.

* Kế hoạch sản lượng, chi phí, lợi nhuận năm 2014:

- Kế hoạch sản lượng là : 601 tỷ đồng
- Doanh thu dự kiến : 630 tỷ đồng
- Tổng chi phí dự kiến : 610 tỷ đồng
- Lãi sản xuất kinh doanh dự kiến : 20 tỷ đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp 22% : 4,4 tỷ đồng.

* Kế hoạch đầu tư TSCĐ trong năm 2014:

- Tổng mức đầu tư trong năm 2014 : 20,55 tỷ đồng.
- Trong đó: + Công tác chuẩn bị đầu tư : 0,5 tỷ đồng
- + Thực hiện đầu tư : 18,5 tỷ đồng
- (Đầu tư mua sắm: 11,5 tỷ đồng; Xây dựng: 7 tỷ đồng)
- + Đầu tư vào doanh nghiệp khác : 2 tỷ đồng

4. Thông qua phương án trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,38% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội, gồm những nội dung sau:

- Tổng số tiền thù lao được quyền chi năm 2013 (Đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua) trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo kết quả hoạt động SXKD năm 2013 là:

- + Lợi nhuận kế hoạch năm 2013: 18 tỷ đồng
- + Lợi nhuận thực hiện năm 2013: 18,44 tỷ đồng
- + Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch : 102%

- Thù lao được quyền chi trả năm 2013:

619,2 triệu đồng x 100% = 619,2 triệu đồng.

- Tổng số tiền thù lao được quyền chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 là: 619,2 triệu đồng.

- Tổng thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 là: 597,3 triệu đồng

- Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014: Giữ nguyên phương án chi trả năm 2013.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức năm 2013 và kế hoạch cổ tức 2014, tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,62% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội, gồm những nội dung sau:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2013 : 13 tỷ 596 triệu đồng
- Lợi nhuận còn lại năm 2012 chuyển : 808 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận chưa phân phối : 14 tỷ 404 triệu đồng

- Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2013 là : 3 tỷ 671 triệu đồng.

Trong đó :

- + Quỹ dự phòng tài chính (không trích do đã trích đủ 10% VDL)
- + Quỹ đầu tư phát triển (15%) : 2.039 triệu đồng.
- + Quỹ phúc lợi (4%) : 544 triệu đồng
- + Quỹ khen thưởng (5%) : 680 triệu đồng
- + Quỹ khen thưởng ban điều hành công ty (2%) : 272 triệu đồng

(Mức thưởng cụ thể cho từng thành viên Ban điều hành công ty giao cho Hội đồng quản trị quyết định)

- Phân chia cổ tức năm 2013 :

- + Mức cổ tức : 17%/năm/vốn góp.
- + Hình thức chi trả: 10% trả bằng cổ phiếu và 7% trả bằng tiền mặt.

- Thông qua kế hoạch cổ tức năm 2014:

- + Mức cổ tức : 17%/năm/vốn góp.

6. Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013, tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,62% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội, nội dung như sau:

Biểu quyết lựa chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 của Công ty cổ phần ĐT&XD công trình 3.

7. Thông qua phương án góp vốn vào doanh nghiệp khác, tỷ lệ biểu quyết tán thành 98,68% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội, gồm những nội dung sau:

Góp vốn vào Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên:

a. Về tổ chức:

Tên công ty: Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn đầu tư và xây dựng Đất Việt.

Mã số doanh nghiệp: 030812099 Đăng ký lần đầu ngày 13/4/2009, thay đổi lần thứ 4 ngày 28/3/2014 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 136/1 Trần Phú, Phường 4, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Ngành nghề kinh doanh: 12 ngành nghề.

Vốn điều lệ: 3.000.000.000 đ (Ba tỷ đồng chẵn)

Danh sách thành viên góp vốn: (Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 4 ngày 28/3/2014)

Ông Nguyễn hứu Khánh Nguyên – Giá trị vốn góp: 2.100.000.000 đ chiếm 70% vốn điều lệ.

Ông Nguyễn Minh Mẫn - Giá trị vốn góp: 700.000.000 đ chiếm 23,33% vốn điều lệ.

Ông Nguyễn Xuân Trường - Giá trị vốn góp: 200.000.000 đ chiếm 6,67% vốn điều lệ.

Người đại diện theo pháp luật:

Ông Nguyễn hữu Khánh Nguyên – SN 1980 – Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ thường trú: Phòng 401 chung cư Độc Lập A, Phường Tân Quý, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

b. Phương án đề xuất góp vốn theo hình thức chuyển nhượng vốn của Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn đầu tư và xây dựng Đất Việt:

STT	Tên thành viên góp vốn theo cơ cấu vốn mới	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Giá trị phần vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn hữu Khánh Nguyên	P 401 Chung cư Độc Lập A, Phường Tân Quý, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	400.000.000	13,33
2	Nguyễn Minh Mẫn	Số 1/31 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	400.000.000	13,33
3	Nguyễn Xuân Trường	Số 96/54 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	200.000.000	6,67
4	Công ty CP ĐT&XD công trình 3	Số 136/1 Trần Phú, Phường 4, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh	2.000.000.000	66,67
	Tổng số		3.000.000.000	100

c. Thay đổi người đại diện theo pháp luật:

Ông Nguyễn hữu Khánh Nguyên – Giám đốc là người đại diện pháp luật Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn đầu tư và xây dựng Đất Việt.

Ông Phạm Văn Thuý – Chủ tịch Hội đồng thành viên đại diện phần vốn của Công ty CP ĐT&XD công trình 3.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT công ty thực hiện trên nguyên tắc doanh nghiệp được góp vốn hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, hỗ trợ cho ngành nghề kinh doanh chính của công ty. Yêu cầu người đại diện báo cáo cụ thể và có ý kiến chấp thuận của Tổng công ty trước khi biểu quyết tại HĐQT công ty

8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014:

Tăng vốn điều lệ từ 55.609.980.000đ (Năm mươi lăm tỷ sáu trăm lẻ chín triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng) lên 66.000.000.000đ (Sáu mươi sáu tỷ đồng chẵn)

Tổng số vốn huy động: 10.390.020.000đ (Mười tỷ ba trăm chín mươi triệu không trăm hai mươi ngàn đồng chẵn)

Tổng số cổ phiếu phát hành: 1.039.002 cổ phiếu (Mệnh giá 10.000đ/CP)

Hình thức huy động như sau:

8.1- Chia cổ tức năm 2013 bằng cổ phiếu, tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,23% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội, gồm những nội dung sau:

1. Phương án phát hành:

- Tỷ lệ thực hiện: 10 : 1

- Nguồn phát hành: Lợi nhuận sau thuế năm 2013

Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.

2. Phương thức phát hành:

- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.

- Mệnh giá: 10.000đ / CP.

- Ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền: Giao cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp căn cứ theo tình hình hoạt động của Công ty và đảm bảo đúng theo quy định hiện hành.

- Phương thức thực hiện: Mỗi cổ đông có tên trong danh sách cổ đông vào thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền như sau: Sở hữu 10 cổ phiếu thì được hưởng 01 cổ phiếu mới phát hành.

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành trả cổ tức: 555.995 cổ phiếu (đã trừ số cổ phiếu lẻ dự kiến)

- Xử lý cổ phần lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phần lẻ sẽ trả bằng tiền mặt với mệnh giá 10.000đ/CP.

- Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2014.

3. Ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề sau:

- Quyết định số cổ phiếu phát hành trả cổ tức chính thức theo danh sách tổng hợp người sở hữu nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2013 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chi nhánh TP. Hồ Chí Minh cung cấp.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của Pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2013.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2013.

- Sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP ĐT&XD công trình 3 về nội dung vốn điều lệ tăng thêm.

- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán, đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành theo phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2013 đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 thông qua.

8.2 - Chào bán cổ phiếu riêng lẻ, tỷ lệ biểu quyết tán thành 44,29% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội, gồm những nội dung sau:

1. Phương án phát hành:

- Chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

2. Phương thức phát hành:

- Loại cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu phổ thông.

- Tổng cổ phiếu dự kiến sẽ chào bán: 483.007 cổ phần (Số cổ phần chào bán chính thức sẽ bằng tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành năm 2014 trừ đi số cổ phiếu đã phát hành trả cổ tức theo danh sách tổng hợp người sở hữu nhận cổ tức bằng cổ phiếu do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chi nhánh TP. Hồ Chí Minh cung cấp theo phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2013).

- Mệnh giá: 10.000đ / CP.

- Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 4.830.070.000đ (Bốn tỷ tám trăm ba mươi triệu không trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn)

- Giá bán: Bằng mệnh giá 10.000đ / CP.

- Đối tượng chào bán: Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định các vấn đề về: Đối tượng; tiêu chí và danh sách lựa chọn trên cơ sở đảm bảo tuân thủ Điều lệ công ty, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và Công ty.

- Thời điểm phát hành: Giao cho HĐQT quyết định.

3. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014 nhằm mục đích bổ sung nguồn vốn từ có, nâng cao năng lực tài chính của Công ty, tạo chủ động về tài chính khi tham gia các dự án thi công thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

4. Ủy quyền cho HĐQT trong việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ:

- Quyết định số cổ phần chào bán chính thức đảm bảo tổng vốn huy động năm 2014 là: 10.390.020.000đ.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của Pháp luật để thực hiện việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ phương án phát hành.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2014.

- Sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP ĐT&XD công trình 3 về nội dung vốn điều lệ tăng thêm.

- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán, đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành theo phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2013 đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 thông qua.

III Cơ cấu vốn dự kiến sau khi phát hành:

Vốn điều lệ: 66.000.000.000 đ

Trong đó: Vốn nhà nước: 26.519.180.000 đ chiếm 40,18 %

Vốn CĐ khác: 39.480.820.000 đ chiếm 59,82 %

9. Bổ sung các ngành nghề kinh doanh sau, tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,54% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội, nội dung như sau:

Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy nội địa: Đảm bảo an toàn giao thông đường thủy (Mã ngành: 5222).

10. Thư ký thông qua Nghị quyết Đại hội

Thư ký đọc toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 cho cổ đông nghe; Chủ tọa điều hành Đại hội biểu quyết nhất trí 100%.

11. Chủ tọa Đại hội tổng kết đại hội.

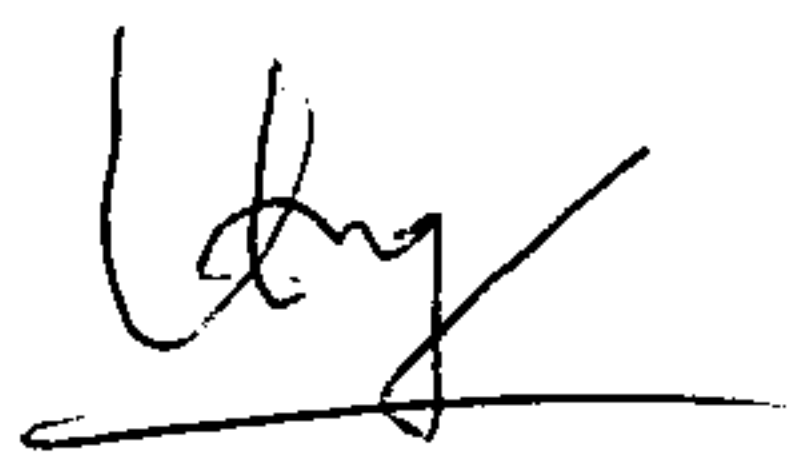
Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản để triển khai thực hiện thành công các nội dung, chỉ tiêu của Đại hội.

12. Bế mạc đại hội.

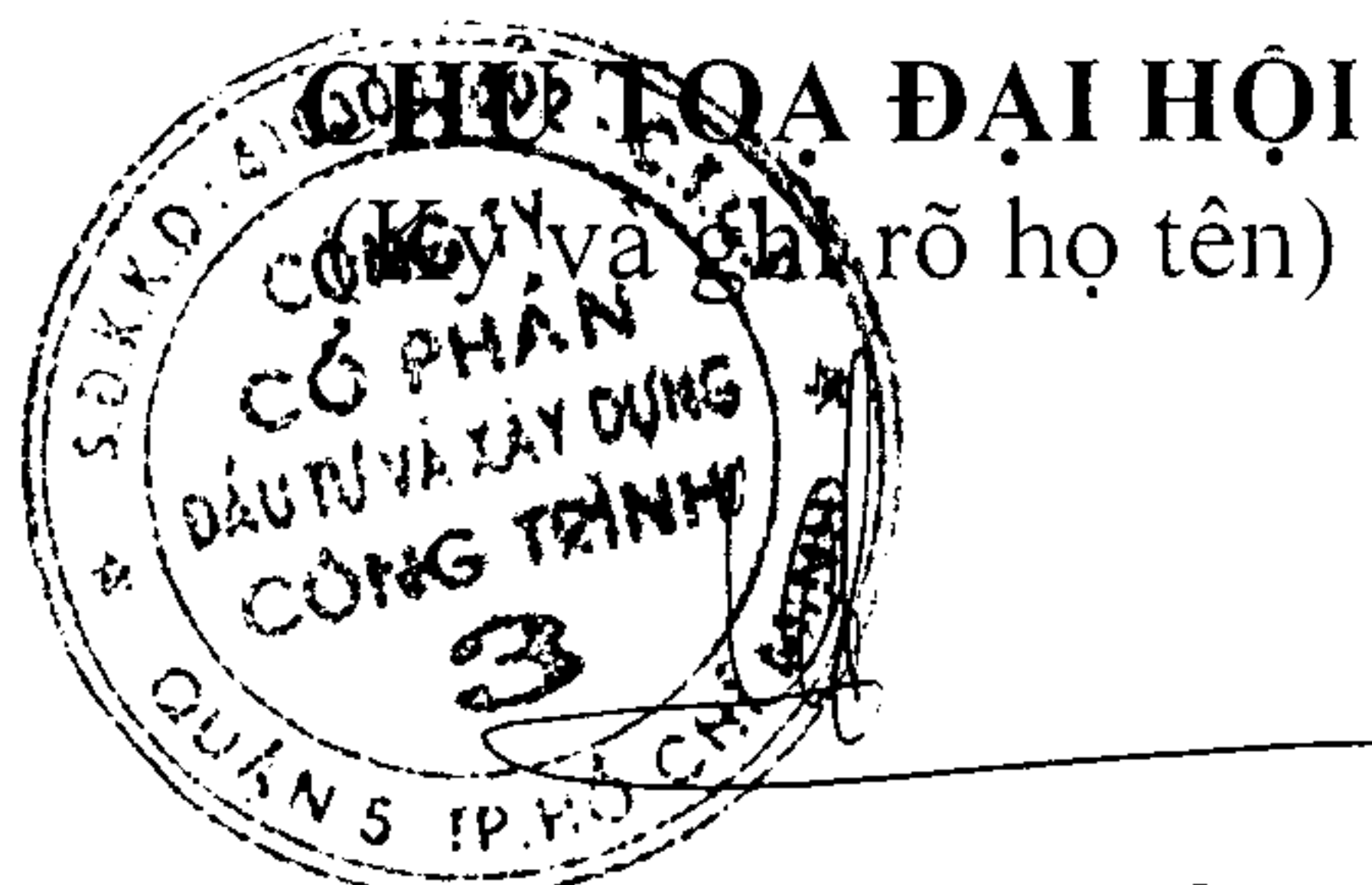
Đại hội bế mạc vào hồi 11 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 4 năm 2014.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Vũ Văn Cường



Phạm Văn Thuý